

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH KẾ TOÁN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-DHĐN ngày/...../2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai).

Đồng Nai, 2022

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1.1. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Kế toán

Chương trình đào tạo ngành Kế toán được xây dựng và thiết kế với mục đích đào tạo ra các cử nhân Kế toán nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội; đồng thời có đầy đủ kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết trong lĩnh vực kế toán. Chương trình đào tạo được phát triển theo khung trình độ quốc gia và xây dựng theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh đào tạo thực hành, xây dựng thêm các học phần có sự lồng ghép, nghiên cứu chuẩn mực kế toán, kiểm toán Việt Nam cũng như các nguyên tắc và thông lệ kế toán quốc tế.

Chương trình xây dựng phát huy được tính chủ động với những lợi thế cạnh tranh nhất định; đồng thời đảm bảo tính liên kết, kế thừa và tính mới. Bên cạnh kiến thức chuyên môn, chương trình đào tạo còn hướng đến việc đào tạo người học có những kỹ năng chung, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết, có phẩm chất đạo đức tốt và có tinh thần trách nhiệm đối với xã hội; góp phần hình thành năng lực lao động chất lượng cao, toàn diện đáp ứng cho nhu cầu xã hội.

1.2. Thông tin chung về chương trình đào tạo ngành Kế toán

1	Tên Chương trình (tiếng Việt)	Cử nhân ngành Kế toán
2	Tên Chương trình (tiếng Anh)	Bachelor of Accountancy
3	Mã ngành đào tạo:	7340301
4	Đơn vị cấp bằng:	Trường Đại học Đồng Nai
5	Tên gọi văn bằng	Cử nhân Kế toán
6	Trình độ đào tạo:	Đại học
7	Hình thức đào tạo:	Chính quy tập trung
8	Thời gian đào tạo:	4 năm

2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của trường

Đào tạo nguồn nhân lực kế toán chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đơn vị hành chính sự nghiệp, các công ty kiểm toán, ngân hàng hoặc các đơn vị khác thuộc các lĩnh vực kinh tế trong cả nước.

Đào tạo ra những cử nhân Kế toán có phẩm chất chính trị, đạo đức, có kiến thức về kế toán doanh nghiệp, kế toán ngân hàng, kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp, nắm vững hệ thống kế toán, sử dụng thành thạo phần mềm kế toán, có khả năng tác nghiệp, phân tích, đánh giá, tư vấn về các vấn đề liên quan đến kế toán tại các doanh nghiệp, tổ chức công và tư.

Mục tiêu chiến lược của Khoa Kinh tế - Trường Đại học Đồng Nai

Đến năm 2025, xây dựng khoa trở thành một cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao nguồn nhân lực có chất lượng, uy tín hàng đầu của tỉnh Đồng Nai và khu vực lân cận; là nơi tập trung các chuyên gia, giảng viên trong lĩnh vực kinh tế trình độ cao; có các chương trình đào tạo hợp tác và liên kết quốc tế sâu rộng; có cơ sở vật chất hiện đại, phục vụ tốt cho nhiệm vụ chính trị của Khoa nói riêng và nhà trường nói chung.

2.2. Mục tiêu cụ thể (Program Object-Viết tắt là PO)

- Về kiến thức:

PO1: Có hiểu biết sâu sắc về các chuẩn mực kế toán, kiểm toán, chế độ tài chính-kế toán do Nhà nước ban hành;

PO2: Có kiến thức chuyên ngành kế toán sâu rộng để có thể lập và phân tích báo cáo tài chính, báo cáo thuế, lập dự toán...

- Về kỹ năng:

PO3: Có kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp; biết cách tổ chức, lãnh đạo và điều hành;

PO4: Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin tốt.

- Về mức độ tự chủ trách nhiệm nghề nghiệp:

PO5: Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; chấp hành pháp luật nhà nước, Luật và chuẩn mực kế toán;

PO6: Có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao

3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Program learning outcomes-Viết tắt là PLOs)

PLOs	PLO Detail	Mức độ đáp ứng của người học
A1. Kiến thức chung (General Knowledges)		
	PLO1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ	Mức 3 – Vận dụng

PLOs	PLO Detail	Mức độ đáp ứng của người học
	bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, pháp luật Việt Nam, trong nghề nghiệp và cuộc sống.	
	PLO2: Giải thích được các nội dung cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và kiến thức pháp luật với những vấn đề phát sinh liên quan trong lĩnh vực kế toán.	Mức 2 – Giải thích
A2. Kiến thức theo chức danh nghề nghiệp (Occupation Knowledges)		
	PLO3: Phân tích được các quan điểm, các nguyên lý cơ bản về kế toán.	Mức 4 – Phân tích
	PLO4: Kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh, tài chính, ngân hàng trong nền kinh tế thị trường, làm nền tảng để nghiên cứu các môn chuyên ngành kế toán.	Mức 4 – Phối hợp
	PLO5: Đánh giá được những nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán, chế độ tài chính – kế toán.	Mức 5: Đánh giá
	PLO6: Tổ chức thực hiện các phương pháp và kỹ thuật kế toán để giải quyết các công việc thực tế phức tạp trong lĩnh vực kế toán.	Mức 6: Sáng tạo
	PLO7: Phân tích được các vấn đề chuyên sâu trong lĩnh vực kế toán	Mức 4: Phân tích
B1. Kỹ năng chung (General Skills)		
	PLO8: Các kỹ năng cá nhân: Kỹ năng quản lý và lãnh đạo, giao tiếp, sử dụng ngoại ngữ và tin học.	Mức 4: Phối hợp
	PLO9: Có khả năng về nghiên cứu khoa học, làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm.	Mức 4: Phối hợp
B2. Kỹ năng nghề nghiệp (Occupation Skills)		

PLOs	PLO Detail	Mức độ đáp ứng của người học
	PLO10: Có khả năng thực hiện được tất cả các phần hành kế toán tài chính: kế toán nguyên vật liệu, kế toán công nợ, kế toán ngân hàng, kế toán lương, kế toán tài sản cố định, kế toán tổng hợp...	Mức 4: Phối hợp
	PLO11: Giải quyết thành thạo quy trình kế toán: thu thập, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế tài chính. Kết hợp thành thạo các kỹ năng thuyết trình, phản biện, tổng hợp, đánh giá các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ.	Mức 4: Phối hợp
	PLO12: Có khả năng thực hiện các công việc kiểm toán ở các công ty kiểm toán.	Mức 4: Phối hợp
	PLO13: Có kỹ năng lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế, lập dự toán sản xuất, bán hàng...	Mức 4: Phối hợp
	PLO14: Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm kế toán hiện đại, làm chủ được các thông tin kế toán cơ bản	Mức 4: Phối hợp
	PLO15: Có kỹ năng dự báo, phân tích, đánh giá và ra các quyết định kinh doanh; phục vụ cho các quyết định tài chính, đầu tư.	Mức 4: Phối hợp
C. Mức độ tự chủ trách nhiệm nghề nghiệp(Attitude)		
	PLO16: Chấp hành các qui định của nhà nước và pháp luật. Có ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và đam mê với công việc.	Mức 5: Đặc trưng hoá các giá trị
	PLO17: Hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp, có khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi của xã hội và yêu cầu đổi mới trong lĩnh vực kế toán.	Mức 4: Tổ chức

4. CƠ HỘI VIỆC LÀM VÀ HỌC TẬP SAU KHI TỐT NGHIỆP

4.1. Vị trí việc làm

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có khả năng tổ chức, đảm nhận công việc có liên quan đến lĩnh vực kế toán tại các vị trí như sau:

- Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn như: kế toán viên, nhân viên tài chính, kiểm soát viên tại các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.

- Có thể làm việc chuyên môn tại Kiểm toán nhà nước; các công ty kiểm toán độc lập; các tổ chức tài chính - tín dụng; các cơ quan quản lý nhà nước như: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan; các Tổng cục, cục, vụ thuộc các Bộ; các đơn vị hành chính, sự nghiệp Trung ương đến địa phương.

- Có thể làm giảng viên, nghiên cứu viên chuyên môn về kế toán doanh nghiệp tại các Học viện, các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu về lĩnh vực tài chính, kế toán và kinh tế.

- Có thể làm việc tại các công ty thiết kế phần mềm về kế toán, quản trị doanh nghiệp.

- Có khả năng khởi nghiệp cung cấp dịch vụ kế toán, tư vấn kế toán, tài chính, thuế cho các doanh nghiệp.

4.2. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành kế toán có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài.

- Có khả năng tự học, tự cập nhật kiến thức mới phục vụ công tác chuyên môn.

**TRƯỜNG PHÒNG
ĐÀO TẠO**


Phuynh Bui Linh Chai

PT. KHOA KINH TẾ



ThS. Nguyễn Thị Ngọc Bích



TS. Lê Anh Đức